

UBND PHƯỜNG BẮC GIA NGHĨA  
**TRƯỜNG TH LÊ HỒNG PHONG**  
 Số: 15/KH-LHP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bắc Gia Nghĩa, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

## **KẾ HOẠCH** **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2026 – 2027**

### **CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Luật Giáo dục năm 2019 và Luật số 123/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) và Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung CTGDPT cấp Tiểu học;

Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học;

Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Hướng dẫn số 5208/BGDĐT-GDPT ngày 07/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2026-2027;

Hướng dẫn số 4282/SGDĐT-GDTH ngày 18/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn triển khai Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045” tại các cơ sở giáo dục có cấp Tiểu học năm học 2026-2027;

Thông tư 05/2025/TT-BGD&ĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Công văn 4567/BGDĐT-GDPT về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Công văn 4639/SGD&ĐT ngày 5/9/2026 của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2026-2027;

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026 – 2027 số 12/KH- LHP ngày 08/9/2026 của trường tiểu học Lê Hồng Phong;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2025 - 2026 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2026 - 2027. Trường Tiểu học Lê Hồng Phong xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 như sau:

## **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

### **I. Khái quát chung về nhà trường.**

#### **1. Thành lập trường.**

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong được thành lập theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND phường Bắc Gia Nghĩa về việc thành lập Trường Tiểu học Lê Hồng Phong trực thuộc UBND Phường Bắc Gia Nghĩa trên cơ sở sáp nhập Trường Tiểu học Lê Hồng Phong và Trường Tiểu học Hà Huy Tập.

#### **2. Các tổ chức trong nhà trường.**

- Đảng bộ Trường Tiểu học Lê Hồng Phong có 02 chi bộ trực thuộc; Tổng số Đảng viên: 37 đồng chí; BCH: 07 đồng chí (Trong đó: Bí thư: 01; Phó Bí thư: 01; Đảng ủy viên: 05)

- Chi đoàn thanh niên nhà trường có 11 đoàn viên.

- Liên đội có 12 chi đội (450 đội viên) và 20 lớp nhi đồng (685 sao viên)

#### **3. Công tác phát triển số lượng**

##### **3.1. Học sinh:**

- Tổng số học sinh trường có 32 lớp với 1135 em, trong đó nữ 557 em; học sinh dân tộc 72 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

| <b>Khối</b> | <b>Số lớp</b> | <b>Sĩ số HS</b> | <b>Nữ</b>  | <b>Dân tộc</b> | <b>Nữ d/tộc</b> | <b>HSKT</b> |
|-------------|---------------|-----------------|------------|----------------|-----------------|-------------|
| I           | 7             | 223             | 119        | 15             | 8               |             |
| II          | 7             | 249             | 121        | 13             | 6               |             |
| III         | 6             | 213             | 110        | 16             | 11              |             |
| IV          | 6             | 217             | 99         | 12             | 4               |             |
| V           | 6             | 233             | 108        | 16             | 7               |             |
| <b>Tổng</b> | <b>32</b>     | <b>1135</b>     | <b>557</b> | <b>72</b>      | <b>36</b>       |             |

- Tỷ lệ trung bình học sinh/lớp: 35 em/lớp

### 3.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức và NLĐ: 61 đ/c Trong đó: Biên chế: 55; hợp đồng theo ND 235: 04; Nhân viên bảo vệ: 02

| Trình độ<br>CM | Tổng<br>số | Dân<br>tộc | Đảng viên  |    |            | CBQ<br>L | Giáo viên  |             |             | Nhân viên  |             |                       |
|----------------|------------|------------|------------|----|------------|----------|------------|-------------|-------------|------------|-------------|-----------------------|
|                |            |            | Tổng<br>số | Nữ | dân<br>tộc |          | Tổng<br>số | Biên<br>chế | Hợp<br>đồng | Tổng<br>số | Biên<br>chế | Hợp<br>đồng<br>bảo vệ |
| ĐH             | 58         | 2          | 37         | 31 | 2          | 3        | 49         | 45          | 4           | 6          | 5           | 1                     |
| CD             |            | 0          | 0          | 0  | 0          | 0        | 0          | 0           | 0           | 0          | 0           | 0                     |
| TC             | 2          | 0          | 0          | 0  | 0          | 0        | 01         | 01          | 0           | 1          | 1           | 0                     |
| Dưới TC        | 1          | 0          | 0          | 0  | 0          | 0        | 0          | 0           | 0           | 1          | 0           | 1                     |
| (+)            | 61         | 2          | 37         | 31 | 2          | 3        | 50         | 46          | 4           | 8          | 6           | 2                     |

Tỷ lệ giáo viên biên chế/ lớp: đạt 1,4 GV/ lớp (*không tính giáo viên TPT Đội*)

- Về chất lượng:

+ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (trong biên chế) đạt chuẩn về trình độ đào tạo 53/55 đ/c đạt 96,36%. Hiện còn 01 giáo viên và 1 nhân viên có trình độ trung cấp. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

+ Số lượng đảng viên là 37/55 đ/c đạt tỷ lệ 67,27%.

### 4. Về cơ sở vật chất.

Tổng diện tích 12.518m<sup>2</sup> (Trong đó trường chính 4.144m<sup>2</sup>, diện tích phân hiệu 8.374m<sup>2</sup>). Diện tích sân chơi bãi tập 5000m<sup>2</sup> (trường chính 2000m<sup>2</sup>, phân hiệu 3000m<sup>2</sup>).

Tổng số phòng học: 42 phòng (trường chính 24 phòng, phân hiệu 18 phòng). Trong đó: 40 phòng học kiên cố; 2 phòng học cấp 4; Số phòng học văn hoá 32/32 lớp đảm bảo đủ học 2 buổi/ngày, 06 phòng học bộ môn. Các phòng học đều có đủ bàn ghế giáo viên và học sinh, phòng học đủ ánh sáng, thoáng mát.

Khối phòng hỗ trợ học tập gồm 02 phòng thiết bị, 2 phòng thư viện:

Khối phòng quản trị có 07 phòng làm việc (01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, 01 phòng văn thư, 02 phòng họp)

Khối phụ trợ gồm: 01 phòng y tế học đường, 02 khu nhà vệ sinh đạt chuẩn; 02 nhà xe giáo viên; nhân viên một nhà bếp diện tích 50 m<sup>2</sup>.

Xung quanh trường có hành rào bao quanh, khuôn viên sân trường đảm bảo yêu cầu thẩm mỹ xanh, sạch, đẹp; có hệ thống cây xanh, bồn hoa; có sân chơi, nguồn nước sạch đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt cho giáo viên và học sinh.

Nhà trường luôn phát huy vai trò tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ nhà trường về mọi mặt. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình trong việc đóng góp công sức để xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất tương đối khang trang, đáp ứng nhu cầu dạy và học. Hoạt động dạy - học đã từng bước đi vào ổn định và có nề nếp. Quy mô cũng như chất lượng dạy và học cũng ngày một nâng cao hơn.

### **5. Kiểm định chất lượng giáo dục:**

- Trường chính: Đánh giá ngoài năm 2023: đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Phân hiệu: Đánh giá ngoài năm 2025: đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Kế hoạch đến năm 2028, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong sẽ thực hiện đánh giá ngoài theo thông tư 57/TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 07/07/2026 quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên.

## **II. Những thuận lợi và khó khăn.**

### **1. Thuận lợi**

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường Bắc Gia Nghĩa; sự quan tâm đồng hành của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên: Đa số tuổi đời còn trẻ, giàu nhiệt huyết, nhiệt tình năng động, có trình độ và khả năng tiếp cận công nghệ thông tin đưa vào phục vụ dạy học.

- Đội ngũ cán bộ: Năng lực quản lý tốt, có kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng. Nhạy bén, linh hoạt năng động trong quản lý, chỉ đạo điều hành đơn vị.

- Đa số học sinh hiếu học, có nhiều học sinh vượt khó vươn lên trong học tập; phụ huynh quan tâm phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục toàn diện học sinh.

### **2. Khó khăn.**

- Trường chính có diện tích khuôn viên sân trường chật hẹp, hàng rào xuống cấp, phòng học hư hỏng nặng chưa được sửa chữa; còn thiếu một số phòng chức năng. Phòng học thiếu nên phải dồn ghép, tỷ lệ học sinh/lớp vượt quá số lượng so với Điều lệ quy định.

- Tại phân hiệu nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn; học sinh khuyết tật; học sinh tăng động ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm hỗ trợ nhà trường nên công tác vận động tài trợ còn gặp khó khăn. Phụ huynh học sinh chủ yếu là nông dân lao động làm nương rẫy nên điều kiện kinh tế rất khó khăn, ít có điều kiện quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

## **III. Điểm mạnh, điểm yếu**

## **1. Điểm mạnh.**

Đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên: Tổng số 61 cán bộ, giáo viên và nhân viên đều có tuổi đời trẻ, giàu nhiệt huyết, năng động và sở hữu trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%. Đội ngũ có khả năng tiếp cận nhanh, làm chủ tốt công nghệ thông tin và ứng dụng linh hoạt trí tuệ nhân tạo (AI) vào đổi mới phương pháp giảng dạy.

Năng lực quản trị điều hành: Ban Giám hiệu nhà trường có bề dày kinh nghiệm, nhạy bén và linh hoạt trong công tác quản lý chuyên môn bám sát thực tiễn địa phương. Hệ thống chính trị Đảng bộ vận hành đồng bộ sau khi kiện toàn và chia tách thành 02 chi bộ trực thuộc.

Môi quan hệ phối hợp địa phương: Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao từ Đảng ủy, UBND phường Bắc Gia Nghĩa và sự đồng hành thấu hiểu từ Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc cải tạo môi trường giáo dục học đường.

## **2. Điểm yếu.**

Cơ sở vật chất xuống cấp: Tại trường chính một số hạng mục phòng học, tường rào, hệ thống thoát nước, nhà vệ sinh của học sinh bị hư hỏng, thiếu phòng đa chức năng và phòng trải nghiệm STEM chuyên biệt. Tại phân hiệu chưa có nhà vệ sinh của giáo viên; nhà vệ sinh của học sinh đã xuống cấp.

Nguồn lực tài chính hạn chế: Kinh phí tự chủ phục vụ các hoạt động giáo dục toàn diện trải nghiệm ngoài giờ chính khóa còn thiếu thốn. Dư luận xã hội địa phương có nhiều diễn biến phức tạp gây khó khăn cho công tác vận động tài trợ xã hội hóa.

Sự biến động về quy mô dân cư: Tại điểm trường chính, số lượng học sinh tăng nhanh dẫn đến tình trạng sĩ số học sinh/lớp đông (trung bình 40 em/lớp). Điều kiện kinh tế của phụ huynh đa số là nông dân làm nương rẫy nên việc quan tâm, phối hợp giáo dục cùng nhà trường còn hạn chế.

## **IV. Thời cơ, thách thức**

### **1. Thời cơ.**

Giáo dục tiếp tục được khẳng định là quốc sách hàng đầu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc với nhiều chương trình, chính sách ưu tiên đầu tư ngân sách từ Trung ương đến địa phương.

Đời sống nhân dân tại phường Bắc Gia Nghĩa ngày càng ổn định, nhu cầu và đòi hỏi của phụ huynh về chất lượng giáo dục chất lượng cao, an toàn ngày càng gia tăng.

### **2. Thách thức.**

Yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi rất cao về cả nguồn nhân lực lẫn cơ sở vật chất hiện đại, trong khi nguồn lực thực tế của trường chưa thể đáp ứng ngay, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin; áp dụng AI trong giảng dạy.

Bối cảnh sau sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập các đơn vị giáo dục sự nghiệp, đòi hỏi nhà trường phải khẩn trương thay đổi phương thức từ quản lý sang quản trị nhà trường.

## **B. NHIỆM VỤ CHUNG**

Năm học 2026 - 2027, với chủ đề cốt lõi ***"Đổi mới tư duy, chuyển biến mạnh mẽ, kết quả thực chất"***. Trường Tiểu học Lê Hồng Phong tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018: Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày thực chất và chất lượng. Thiết kế thời khóa biểu khoa học, điều chỉnh linh hoạt nội dung bài học và học liệu phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

2. Xây dựng Trường học Hạnh phúc: Triển khai nghiêm túc Dự án thí điểm đánh giá, xếp hạng Trường học Hạnh phúc cấp quốc gia theo bộ tiêu chí của Sở GDĐT và Quỹ hỗ trợ đổi mới Giáo dục Việt Nam (VIEF). Lấy sự tiến bộ, phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh làm trung tâm.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ AI: Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn để đổi mới công tác quản lý và nâng cao hiệu quả giảng dạy. Đảm bảo 100% các khối lớp triển khai Học bạ số và liên thông dữ liệu đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Nâng cao năng lực ngoại ngữ và Tin học: Triển khai Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Bảo đảm 100% học sinh khối lớp 1,2, 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh và môn Tin học.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục: Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật. Triển khai các giải pháp chuyên sâu nhằm tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và hỗ trợ kịp thời cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

7. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương: Tăng cường kỷ cương học đường và quản lý đạo đức nhà giáo. Thiết lập các phương án ứng phó thiên tai mùa mưa bão theo phương châm "4 tại chỗ". Siết chặt công tác kiểm tra an toàn thực phẩm tại bếp ăn bán trú và phòng chống bạo lực học đường.

## **C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Triển khai công tác huy động, tiếp nhận và hỗ trợ trẻ vào lớp Một**

Phối hợp với cha mẹ học sinh hỗ trợ trẻ em chuyển tiếp từ mầm non sang tiểu học, đảm bảo huy động 100% trẻ em trong độ tuổi ra lớp; triển khai dạy tăng cường Tiếng Việt cho học sinh DTTS trước khi vào lớp Một. Nhà trường thường xuyên quan tâm, chỉ đạo giáo viên dạy lớp Một ổn định nề nếp, làm quen với với các hoạt động ở trường tiểu học.

## **II. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra, đánh giá.**

### **1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường**

Xây dựng thời khóa biểu: Thiết kế kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp với điều kiện thực tế về đội ngũ CBQL, giáo viên và hạ tầng cơ sở vật chất hiện có. Tổ chức dạy học đầy đủ, hiệu quả chương trình các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng phù hợp với điều kiện thực tế, ưu tiên củng cố kiến thức, phát triển năng lực và hỗ trợ học sinh; bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Thời lượng và cấu trúc: Mỗi ngày bố trí tổ chức không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Thực hiện kế hoạch giảng dạy tối thiểu 9 buổi/tuần với tổng thời lượng cố định là 32 tiết/tuần. Việc sắp xếp thời khóa biểu phải bảo đảm tính sư phạm, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày và tuần học, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, không cắt xén chương trình hoặc tổ chức mang tính hình thức.

Tổ chức hoạt động bán trú: Thực hiện Công điện số 64/ CĐ-TTg ngày 13/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đảm bảo bữa ăn nội trú, bán trú trong các cơ sở giáo dục. Đồng thời thực hiện văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND phường về việc triển khai công tác bán trú năm học 2026-2027. Thông qua hoạt động ăn trưa, lưu trú bán trú để tích hợp rèn luyện cho học sinh về đạo đức, tính kỷ luật, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương và các kỹ năng tự phục vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để bảo đảm tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm, cân đối dinh dưỡng và bảo vệ sức khỏe cho học sinh, lưu mẫu thức ăn theo quy định.

### **2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng tự học và vận dụng kiến thức của học sinh; tăng cường thực hành, trải nghiệm và giải quyết vấn đề phù hợp với yêu cầu cần đạt.

Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên thiết kế và tổ chức bài học bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông; lựa chọn nội dung, phương pháp, học liệu, thiết bị dạy học và hình thức tổ chức dạy học phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ số, khai thác hiệu quả học liệu số, trí tuệ nhân tạo và tài nguyên giáo dục mở theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

Chú trọng củng cố năng lực Tiếng Việt, nhất là kỹ năng đọc, viết; năng lực tính toán, giao tiếp, tự phục vụ, tự học và nề nếp học tập cho học sinh lớp Một. Đối với học sinh còn hạn chế về Tiếng Việt, học sinh dân tộc thiểu số và học sinh có hoàn cảnh khó

khăn, nhà trường chỉ đạo giáo viên hỗ trợ kịp thời trong quá trình dạy học, giúp học sinh từng bước đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và tạo cơ hội phát triển học sinh có năng khiếu.

Tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả thư viện, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học và học liệu số. Tổ chức các hoạt động phải trải nghiệm thiết thực, phù hợp lứa tuổi, không hình thức, không làm phát sinh chi phí không cần thiết hoặc tạo áp lực đối với học sinh và cha mẹ học sinh.

Kiểm toàn các tổ chuyên môn, phân công đội ngũ hợp lý và thiết lập cơ chế sinh hoạt chuyên môn thống nhất giữa trường chính, phân hiệu, tăng cường sinh hoạt chuyên môn trực tiếp kết hợp trực tuyến, bảo đảm hoạt động dạy học liên tục, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tế.

### **3. Triển khai Dự án “Thí điểm xếp hạng trường học hạnh phúc cấp Quốc gia tại Việt Nam”**

Năm học 2026 – 2027, nhà trường quan tâm thực hiện các tiêu chí hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc theo Kế hoạch số 107/KH-SGDĐT ngày 03/3/2026 và Công văn số 2823/SGDĐT-GDTH ngày 11/6/2026 của Sở GDĐT.

#### **4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá.**

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh theo quy định của Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tăng cường vai trò của tổ chuyên môn trong hướng dẫn, tổ chức xây dựng ma trận, câu hỏi, bài kiểm tra và nhiệm vụ học tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình; khai thác, sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, hỗ trợ học sinh chưa đáp ứng yêu cầu cần đạt, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu và nâng cao chất lượng giáo dục.

## **5. Tổ chức các nội dung giáo dục gắn với yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.**

a) Nội dung giáo dục địa phương, giao các tổ chuyên môn tiếp tục triển khai kế hoạch dạy học tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Lâm Đồng cấp Tiểu học theo Công văn số 623/SGDDT-GDTH ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT về việc điều chỉnh các nội dung, chủ đề trong tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Bình Thuận tỉnh Đắk Nông từ lớp 1 đến lớp 5 đã được Bộ GDĐT phê duyệt trước sáp nhập; thời gian thực hiện cho đến khi tài liệu biên soạn mới được UBND tỉnh phê duyệt, tổ chức tập huấn và hướng dẫn dạy học theo tinh thần chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng.

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp Tổ chức hoạt động trải nghiệm phù hợp nội dung chương trình, điều kiện thực tế; hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường phải theo đề xuất của tổ chuyên môn, nhà trường phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch, báo cáo UBND phường cho ý kiến trước khi triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức đảm bảo tuyệt đối an toàn, chất lượng, hiệu quả.

### **c) Giáo dục STEM/STEAM**

Đưa nội dung giáo dục STEM/STEAM sao cho phù hợp với mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, điều kiện nhà trường và năng lực học sinh, thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo; gắn với môn học, hoạt động giáo dục, chuyên đề học tập, hoạt động trải nghiệm STEM.

Chú trọng hình thành tư duy khoa học, tư duy thiết kế, năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo, hợp tác và vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; kết hợp giáo dục STEM với phát triển năng lực số cho học sinh thông qua các chủ đề, bài học có ứng dụng công nghệ số, công cụ số và trí tuệ nhân tạo phù hợp. Khuyến khích khai thác hiệu quả thiết bị, học liệu hiện có và các nguồn tư liệu phù hợp tại địa phương; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp, bảo tàng, thư viện và cơ sở sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế.

d) Giáo dục năng lực số và sử dụng trí tuệ nhân tạo Tổ chức giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục trí tuệ nhân tạo và an toàn mạng phù hợp theo Khung năng lực số, Khung giáo dục trí tuệ nhân tạo cho học sinh phổ thông và các hướng dẫn liên quan. Hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ và trí tuệ nhân tạo an toàn, có trách nhiệm, trung thực; phòng ngừa sự phụ thuộc, lạm dụng công nghệ và các nguy cơ trên môi trường số. Kết quả giáo dục năng lực số được xác định theo yêu cầu cần đạt tại văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định Khung năng lực số cho người học; kết quả giáo dục trí tuệ nhân tạo được xác định theo Khung nội dung giáo dục trí tuệ nhân tạo và các hướng dẫn chuyên môn của Bộ GDĐT8.

đ) Tổ chức dạy học Tiếng Anh và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ Từng bước tổ chức dạy học và sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường học theo

Đề án của Chính phủ, kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và của Sở GDĐT phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và đối tượng học sinh. Mở rộng môi trường giao tiếp, thực hành và sử dụng tiếng Anh trong các môn học, hoạt động giáo dục và sinh hoạt nhà trường. Tổ chức dạy học ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với nhu cầu của người học và điều kiện của nhà trường, bảo đảm chất lượng và tạo cơ hội học ngoại ngữ cho học sinh.

e) Tăng cường giáo dục nghệ thuật Tổ chức đa dạng hoạt động giáo dục nghệ thuật trong và ngoài giờ học thông qua môn học, hoạt động giáo dục, câu lạc bộ, sân chơi và trải nghiệm phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích học sinh sáng tạo, biểu diễn, cảm thụ nghệ thuật; giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, nghệ thuật truyền thống, bản sắc dân tộc và địa phương; tiếp cận có chọn lọc nghệ thuật đương đại phù hợp với lứa tuổi.

g) Giáo dục thể chất và y tế trường học nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sức khỏe học đường; huy động sự tham gia của trạm y tế, các tổ chức chính trị - xã hội, cha mẹ học sinh và cộng đồng trong chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh. Tổ chức hiệu quả môn Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học; chú trọng rèn luyện thể chất, chăm sóc sức khỏe và phòng, chống tai nạn, thương tích. Rà soát, bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất, sân bãi và thiết bị để tổ chức các môn thể thao tự chọn phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của học sinh và điều kiện thực tiễn nhà trường.

h) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, pháp luật, kỹ năng sống và trách nhiệm công dân; xây dựng văn hóa học đường; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; hình thành ở học sinh các giá trị cốt lõi của con người Việt Nam, lòng yêu nước, ý thức thượng tôn pháp luật, khát vọng cống hiến và trách nhiệm xã hội phù hợp lứa tuổi học sinh.

### **III. Thực hiện giáo dục bắt buộc và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục**

#### **1. Thực hiện giáo dục bắt buộc**

Thực hiện công tác rà soát, cập nhật, đối chiếu dữ liệu trẻ em, học sinh trong độ tuổi giáo dục bắt buộc và phổ cập giáo dục theo địa bàn dân cư; quản lý đầy đủ tình trạng đi học, chưa đi học, bỏ học, chuyển đi, chuyển đến và các trường hợp cần hỗ trợ; bảo đảm dữ liệu kịp thời, chính xác, thống nhất với cơ sở dữ liệu ngành.

Duy trì sĩ số, xử lý học sinh bỏ học và cập nhật dữ liệu. Làm tốt công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định; thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

#### **2. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục**

Đối với phân hiệu còn khó khăn và học sinh có nguy cơ gián đoạn học tập, Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên quan tâm đến sự chuyên cần của học sinh, kịp thời báo cáo với ban giám hiệu về những học sinh bỏ học, nghỉ dài ngày,...để có biện pháp kịp thời.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm các điều kiện học tập thiết yếu; khắc phục rào cản do hoàn cảnh kinh tế, khoảng cách địa lý, khuyết tật, ngôn ngữ và biến động dân cư. Việc hỗ trợ phải góp phần duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học, nâng cao kết quả học tập và bảo đảm học sinh hoàn thành chương trình.

### **3. Phát triển giáo dục dân tộc, giáo dục học sinh khuyết tật và giáo dục vùng khó khăn.**

Năm học 2026 – 2027 trường có 07 học sinh khuyết tật. Chỉ đạo giáo viên quan tâm, cùng nhà trường đảm bảo các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục; được học hoà nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân theo hướng linh hoạt, hiệu quả; điều chỉnh nội dung học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em. Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cơ sở y tế và các tổ chức xã hội để hỗ trợ trẻ phục hồi chức năng, hòa nhập tốt môi trường học đường.

Dành nhiều thời gian cho môn Tiếng Việt đối với học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với công tác chuẩn bị Tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp Một, bảo đảm học sinh có đủ năng lực học tập, giao tiếp và tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện thí điểm tăng cường kỹ năng nghe, nói cho học sinh dân tộc thiểu số đầu lớp Một.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên.

Tham mưu với cấp trên đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách đối với học sinh khuyết tật và giáo viên dạy học sinh khuyết tật (khi có hồ sơ thẩm định của các cấp)

## **IV. Bảo đảm các điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục.**

### **1. Mạng lưới trường lớp.**

Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại số lớp học sao cho hài hòa giữa trường chính và phân hiệu. Bố trí lại đội ngũ, cơ sở vật chất, quản lý sử dụng tài sản công và công cụ dụng cụ phù hợp với tình hình thực tế sau sáp nhập.

### **2. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu và học liệu.**

Tham mưu đầu tư hiện đại hóa: Chủ động tham mưu với UBND phường Bắc Gia Nghĩa và các cấp có thẩm quyền để bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp phòng học, hướng tới mục tiêu kiên cố hóa 100% phòng học, xóa bỏ các phòng học cấp 4 xuống cấp, cải tạo hệ thống tường rào, cống thoát nước. Lập kế hoạch xây dựng bổ sung các phòng chức năng, phòng trải nghiệm STEM chuyên biệt đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Khai thác thiết bị dạy học: Quản lý và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học tối thiểu hiện có. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng và khai thác kho học liệu số, hỗ trợ giáo viên tổ chức kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh để kịp thời trang bị đầy đủ sách giáo khoa cho học sinh toàn trường, bảo đảm học sinh có đủ sách SGK ngay từ đầu năm học 2026-2027. Phát động phong trào quyên góp, tặng sách giáo khoa cũ đã qua sử dụng để bổ sung vào tủ sách dùng chung của thư viện trường, hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn đọc miễn phí. Hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính.

Giáo viên thực hiện nghiêm túc việc dạy học lồng ghép, tích hợp các nội dung, chủ đề trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Lâm Đồng từ lớp 1 đến lớp 5 vào chương trình các môn học chính khóa với hình thức linh hoạt, phù hợp nhận thức của học sinh, không gây áp lực, quá tải.

### **3. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và nhân sự hỗ trợ giáo dục.**

Tham mưu với cấp trên bổ sung định mức giáo viên còn thiếu so với quy mô nhà trường sau sáp nhập.

Đổi mới sinh hoạt chuyên môn: Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn (2 lần/tháng) và cụm trường theo hướng Nghiên cứu bài học. Hướng dẫn giáo viên cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời tháo gỡ khó khăn về chuyên môn và khuyến khích tinh thần tự học.

Kiện toàn tổ chức sau sáp nhập: Khẩn trương ổn định nền nếp chuyên môn, thiết lập cơ chế sinh hoạt chuyên môn thống nhất giữa trường chính và phân hiệu. Tăng cường hợp giao ban trưởng các tổ chức đoàn thể bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến để bảo đảm hoạt động dạy học đồng bộ, liên tục, không bị trống tiết.

Hỗ trợ chuyên môn giữa trường chính và phân hiệu; nội dung sinh hoạt chuyên môn bám sát Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục và nhu cầu của đội ngũ.

### **4. Bảo đảm chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Công tác KĐCLGD là việc làm thường xuyên. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá, mục tiêu là đánh giá đúng thực trạng, xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng thực chất. Nhà trường thường xuyên rà soát, xây dựng lộ trình để củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường phối hợp với Hội CMHS thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa nhằm tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng nhà trường ngày càng khang trang, từng bước khắc phục việc thiếu thiết bị dạy học, đặc biệt là máy vi tính để bàn, đảm bảo cho môn Tin học.

## **V. Đổi mới quản lý giáo dục, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chuyển đổi số**

**1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trong mô hình chính quyền địa phương 02 cấp**

Tăng cường sự hỗ trợ Sở GDĐT về chuyên môn, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, quản lý học sinh, giáo dục bắt buộc, cơ sở vật chất, an toàn trường học, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

Thực hiện có hiệu quả quyết định số 31/QĐ-LHP ngày 5/9/2026 về phân công chuyên môn năm học 2026-2027 của Hiệu trưởng Trường TH Lê Hồng Phong. Phân công chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, dạy học môn học/hoạt động giáo dục nhằm đảm bảo định mức tiết dạy theo quy định của Bộ GDĐT;

Lập kế hoạch kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; Kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá học sinh; công tác tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn, xây dựng ma trận đề kiểm tra.

Không giao chỉ tiêu dự giờ đối với giáo viên; các hoạt động chuyên môn không làm ảnh hưởng học tập của học sinh; không để tình trạng trống tiết dạy để tổ chức dự giờ và các hoạt động khác.

Hồ sơ giáo viên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2026/TT BGDDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Công tác lưu trữ đề kiểm tra định kỳ, bài kiểm tra thực hiện theo quy định tại Thông tư 08/2025/TT-BGDDĐT ngày 12/5/2025 của Bộ GDĐT

## **2. Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường**

Phát huy quyền chủ động của hiệu trưởng gắn với trách nhiệm giải trình trong quản trị nhà trường; hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, cải tiến chất lượng, bảo đảm an toàn, công khai và dân chủ.

Nhà trường sử dụng kết quả học tập, rèn luyện, chuyên cần, phản ánh của học sinh, cha mẹ học sinh, dữ liệu đội ngũ, cơ sở vật chất, điều kiện dạy học để điều chỉnh kế hoạch giáo dục, phân công giáo viên, hỗ trợ học sinh, cải tiến chất lượng và giải trình với tổ chức, cá nhân liên quan. Thực hiện công khai các nội dung theo quy định; phát huy vai trò giám sát của giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

## **3. Chuyển đổi số, học bạ số và quản trị dữ liệu giáo dục**

Nhà trường chỉ đạo triển khai các văn bản hướng dẫn về học bạ số, học liệu số và các ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá. Bảo đảm 100% học sinh các khối lớp có học bạ số được cập nhật đầy đủ, kịp thời; dữ liệu học bạ số kết nối về Cơ sở dữ liệu Học bạ số của Bộ GDĐT và liên thông với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu giáo dục bảo đảm đúng, đầy đủ, kịp thời, thống nhất, an toàn và dùng chung giữa các cấp quản lý; bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định. Dữ liệu về học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất phải liên thông với dữ liệu giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục, phục vụ thống nhất công tác quản lý, dự báo, điều hành và phân bổ

nguồn lực. Không yêu cầu cung cấp lại dữ liệu đã có trên hệ thống hoặc trong hồ sơ chuyên môn; không phát sinh hồ sơ, sổ sách ngoài quy định.

## **VI. Bảo đảm an toàn, kỷ cương và tăng cường kiểm tra, giám sát**

### **1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương**

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và tăng cường quản lý đạo đức nhà giáo, văn hóa ứng xử và kỷ cương trường học; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường, xâm phạm danh dự, nhân phẩm của nhà giáo và học sinh.

Tổ chức Đoàn, Đội xây dựng kế hoạch nhằm thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tai nạn, mất an toàn thực phẩm, tệ nạn và nguy cơ trên không gian mạng; xây dựng phương án ứng phó, xử lý kịp thời các tình huống mất an toàn. Bảo đảm an toàn đối với học sinh bán trú, học sinh ở xa gia đình.

Tăng cường kiểm tra công tác tổ chức bán trú, đặc biệt là bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm trong các bữa ăn. Việc tổ chức bán trú cho học sinh của phải đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trên cơ sở đề xuất, thống nhất, tự nguyện của học sinh, phụ huynh học sinh và sự cho phép của UBND phường Bắc Gia Nghĩa.

### **2. Quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, tài trợ và huy động nguồn lực xã hội.**

Giáo viên cần thực hiện nghiêm Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về dạy thêm, học thêm, kiên quyết xử lý nếu giáo viên vi phạm dạy thêm trái quy định. Thực hiện đúng quy định về công khai, quản lý tài chính, thu, chi, tài trợ, huy động nguồn lực xã hội và hoạt động phối hợp, liên kết.

Thực hiện theo Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về huy động các khoản thu từ Phụ huynh học sinh năm học 2026-2027. Công tác thu chi bảo đảm tự nguyện, minh bạch, đúng mục đích, thẩm quyền. Quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hành vi lạm thu, ép buộc đóng góp, ép buộc học thêm; không lợi dụng hoạt động phối hợp, liên kết hoặc danh nghĩa tự nguyện để ép buộc học sinh tham gia, thu tiền trái quy định.

### **3. Kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý phản ánh.**

Tăng cường kiểm tra, giám sát các nội dung tác động trực tiếp đến quyền lợi học sinh, chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm; tập trung vào lĩnh vực có nguy cơ phát sinh vi phạm hoặc phản ánh kéo dài.

Việc kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên dữ liệu và tình hình thực tiễn nhằm hỗ trợ, chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, trong đó tập trung kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, xây dựng ma trận, đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn, giáo viên theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

Có kế hoạch tiếp công dân để kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các phản ánh, kiến nghị về hoạt động giáo dục; xác định rõ trách nhiệm và thời hạn giải quyết. Chủ động cung cấp thông tin chính xác, kịp thời về nhiệm vụ năm học, kết quả đổi mới giáo dục và chính sách đối với học sinh, giáo viên.

## **VII. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông**

1. Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp Tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp trong khuôn viên trường học.

2. Khuyến khích tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Trạng nguyên Tiếng Việt, Violympic Toán, IOE, Violympic Tiếng Việt; ngày hội STEM/ STEAM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp, không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên.

3. Năm học 2026-2027, nhà trường triển khai các Hội thi do cấp trên tổ chức như sau: Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông, Hội thi “Giao lưu tiếng Việt của chúng em” và Hội thi “Tiết đọc thư viện” theo kế hoạch của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng.

4. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông gắn với việc triển khai thống nhất một bộ sách giáo khoa. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích, giải trình và xử lý thông tin, tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

5. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## **D. CHỈ TIÊU CƠ BẢN**

### **I. Đối với học sinh**

#### **1. Chỉ tiêu xếp loại kiến thức các môn học và hoạt động giáo dục**

##### **1.1. Các môn học**

| <b>Môn/mức độ đánh giá</b> | <b>Toàn trường</b> | <b>Khối 1</b> | <b>Khối 2</b> | <b>Khối 3</b> | <b>Khối 4</b> | <b>Khối 5</b> |
|----------------------------|--------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| TSHS                       | 1135               | 223           | 249           | 213           | 217           | 233           |
| Tiếng Việt                 | 1135               | 223           | 249           | 213           | 217           | 233           |
| HT và HTT                  | 98,8%              | 97,8%         | 98,4%         | 99,1%         | 99,1%         | 100%          |
| CHT                        | 1,2%               | 2,2%          | 1,6%          | 0,9%          | 0,9%          | 0             |
| Toán                       | 1135               | 223           | 249           | 213           | 217           | 233           |
| HT và HTT                  | 99,0%              | 98,2%         | 98,4%         | 99,1%         | 99,5%         | 100%          |
| CHT                        | 1%                 | 1,8%          | 1,6%          | 0,9%          | 0,5%          | 0             |
| Khoa học                   |                    |               |               |               | 217           | 233           |
| HT và HTT                  |                    |               |               |               | 100%          | 100%          |
| Lịch sử và Địa lý          |                    |               |               |               | 217           | 233           |
| HT và HTT                  |                    |               |               |               | 100%          | 100%          |
| Anh văn                    |                    |               |               | 213           | 217           | 233           |
| HT và HTT                  |                    |               |               | 100%          | 100%          | 100%          |
| Tin học &CN                |                    |               |               | 213           | 217           | 233           |
| HT và HTT                  |                    |               |               | 100%          | 100%          | 100%          |

### ***1.2. Các hoạt động giáo dục.***

- Các môn Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC (Thể dục), HĐTN, Kỹ thuật, phần đầu xếp loại Hoàn thành và hoàn thành Tốt: 100 %

### ***2. Mức độ hình thành, phát triển năng lực.***

- Học sinh đạt các yêu cầu về phát triển năng lực theo quy định: phần đầu xếp loại Tốt và Đạt: 99% trở lên; CCG 1 % trở xuống.

### ***3. Mức độ hình thành, phát triển phẩm chất.***

- Học sinh đạt các yêu cầu về phát triển phẩm chất theo quy định: phần đầu xếp loại Tốt và Đạt 100 %

- 100% học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, nội quy, quy định của nhà trường.

### ***4. Các hội thi tại trường.***

- Tổ chức Hội thi: “Giữ vở sạch- viết chữ đẹp” cấp trường

- Thường xuyên kiểm tra lớp học “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Trạng nguyên Tiếng Việt, Violympic Toán, IOE, Violympic Tiếng Việt.

- Tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi nêu cấp trên tổ chức như: “ Tin học trẻ không chuyên”; Thi sản phẩm sáng tạo dành cho Thanh thiếu niên nhi đồng....

- Tổ khối kiểm tra vở học sinh thường xuyên, nhà trường kiểm tra 2 lần/năm

### **5. Các hoạt động ngoại khóa.**

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, tăng cường các hoạt động tập thể giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- Tổ chức các hoạt động phát triển Tiếng Anh cho HS toàn trường
- Tổ chức ngày Hội đọc sách và các buổi giới thiệu sách tới học sinh.
- Ngoài ra tham gia tích cực các phong trào văn hóa, văn nghệ TDTT... (nếu cấp trên tổ chức).

### **6. Hiệu quả đào tạo.**

- Duy trì sĩ số 100%
- Tỷ lệ chuyên cần: 99%; trở lên.
- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập Giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi.
- Hoàn thành chương trình lớp học: 98,8% trở lên
- Chưa hoàn thành chương trình lớp học: 1,2% trở xuống
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

### **7. Khen thưởng cuối năm**

- Học sinh khen thưởng: 70% trở lên
- HS đạt danh hiệu giữ vở sạch - viết chữ đẹp: 70%
- Lớp tiên tiến: 22 lớp trở lên
- Lớp giữ vở sạch - viết chữ đẹp: 22 lớp trở lên
- Đội viên xuất sắc: 15 %

## **II. Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

### **1. Về chuyên môn:**

- 100% CBGV thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/BCT về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- 100% GV tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học ở Tiểu học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt chế độ làm việc, hội họp, sinh hoạt, lao động; đảm bảo ngày công.
- 100% Cán bộ, giáo viên hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2026 – 2027.
- Khuyến khích giáo viên dự giờ, tự bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao chất lượng giờ dạy.
- Hồ sơ giáo viên tốt: 39-41 bộ, khá 4 -5 bộ
- Sinh hoạt chuyên môn trường: 01 lần/tháng; sinh hoạt tổ: 2 lần/ tháng.
- Sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở: 8 - 10 bộ trở lên; cấp tỉnh: 1- 2 bộ
- Giáo viên viết chữ đẹp cấp trường: 15 -17 đ/c
- Chuyên đề: 06 chuyên đề/năm ở tất cả các khối lớp

- Hoàn thành tự đánh giá và thu thập minh chứng kiểm định chất lượng GD.
- Hồ sơ tổ khối: Tốt 06 bộ
- Hồ sơ đoàn thể: Tốt: 02 bộ

## **2. Công tác kiểm tra:**

- 100% các tổ khối đoàn thể, giáo viên được kiểm tra hồ sơ.
- Kiểm tra toàn diện HĐSP 30% giáo viên.
- Kiểm tra đột xuất, chuyên đề 50% giáo viên
- Phần đầu xếp loại chuyên môn cuối năm loại Tốt: 90% trở lên
- Kiểm tra hồ sơ giáo viên hai tháng 01 lần đối với tổ chuyên môn, 1 lần/kỳ đối với nhà trường.

## **3. Đánh giá cuối năm**

### **\* Chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học:**

Chuẩn HT: Tốt 03 đồng chí.

Chuẩn NN GVTH: Tốt: 70% trở lên, còn lại Khá

### **\* Xếp loại viên chức cuối năm đạt:**

- 100% viên chức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20% .

## **4. Danh hiệu thi đua**

- Lao động tiên tiến: 80% trở lên.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 20% trở lên.
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 02 đồng chí.
- Bằng khen cấp tỉnh: 03 đồng chí trở lên.
- Tập thể trường Đạt danh hiệu đơn vị văn hóa, Tập thể lao động Xuất sắc.
- Đoàn thanh niên, Liên đội: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- 02 chi bộ trực thuộc đạt chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

## **E. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Đối với Ban Giám hiệu và tổ khối trưởng.**

- Đổi mới công tác quản lý, cần phát huy tính tự giác của giáo viên. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để giúp đỡ giáo viên làm tốt nhiệm vụ của mình.
- Yêu cầu phát huy tốt vai trò và chịu trách nhiệm trước nhà trường về các hoạt động của khối.
- Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu cho năm, kỳ, tháng, tuần, kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên của tổ khối.
- Xây dựng kế hoạch hội giảng, thao giảng, dự giờ, đúc rút kinh nghiệm cho bài dạy.
- Tổng hợp báo cáo, thống kê tình hình chất lượng giáo viên, học sinh theo định kỳ của tổ chính xác, đúng thời gian qui định.
- Cùng với giáo viên trong tổ xây dựng các bộ đề làm ngân hàng đề cho tổ dùng để test bài kiểm tra kiến thức học sinh cuối mỗi tuần, mỗi tháng học.

- Xây dựng kế hoạch việc dạy lồng ghép các chương trình giáo dục như GDMT, ANQP, ATGT, KNS; giáo dục môi trường biển đảo, đạo đức Hồ Chí Minh ...phù hợp từng bài. Tổ chức dạy học tích hợp theo mô hình STEM.

- Xây dựng kế hoạch câu lạc bộ bồi dưỡng học sinh năng khiếu, khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ: Olympic Toán, Tiếng Anh....

- Cuối mỗi tháng khối trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra việc đánh giá thường xuyên của giáo viên, chất lượng học sinh.

- Tổ khối mỗi tháng sinh hoạt 2 lần. Sinh hoạt theo hướng chuyên môn mới.

- Cùng cố nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy ở các lớp.

- Tích cực làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả.

- Mở chuyên đề trường, tổ để trao đổi đúc rút kinh nghiệm.

- Ban giám hiệu tiến hành kiểm tra nề nếp dạy và học, tổ chức khảo sát tay nghề, thanh tra, dự giờ đột xuất thường xuyên để bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

- BGH, tổ khối trưởng tăng cường công tác kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra thường xuyên đảm bảo không xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức Nhà giáo; không dạy thêm trái quy định hoặc tự ý đề ra các khoản thu ngoài quy định.

- Kết hợp với hội cha mẹ học sinh khen thưởng kịp thời các phong trào thi đua. Xử lý nghiêm đối với những vi phạm về quy chế chuyên môn.

## **2. Đối với giáo viên**

- Quản lý chuyên cần của học sinh qua Zalo nhóm: Giáo viên chủ nhiệm thực hiện nghiêm túc việc điểm danh, ứng dụng Zalo để gửi tin nhắn thông báo tự động ngay cho phụ huynh khi học sinh vắng học không lý do.

- Tổ chức biên soạn ngân hàng đề làm công cụ test, khảo sát nhanh kiến thức của học sinh vào cuối mỗi tuần học nhằm kịp thời phát hiện lỗ hổng tri thức, tổ chức phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Thực hiện đúng chương trình thời khóa biểu, theo chuẩn kiến thức kỹ năng bậc Tiểu học. Thực hiện nghiêm túc các quy chế về chuyên môn; thực hiện đổi mới phương pháp linh hoạt theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo trong học tập giúp học sinh chủ động nắm vững kiến thức, kỹ năng việc giảng dạy sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, chất lượng và hiệu quả.

- Giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của học sinh lớp mình phụ trách. Đối với học sinh chưa đạt, chưa hoàn thành phải tổ chức bồi dưỡng nhằm nâng dần chất lượng, đảm bảo đạt chuẩn kiến thức cho học sinh.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội giảng, sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả;

- Tăng cường việc rèn luyện chữ viết cho học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các Hội thi do cấp trên tổ chức, các sân chơi trí tuệ để nâng cao kiến thức, kỹ năng.

- Tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

- Ngoài việc tự hoàn thành nhiệm vụ ở lớp, giáo viên cần quan tâm tới việc tự trao đổi kiến thức, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho mình thông qua sinh hoạt chuyên môn.

### **3. Đối với Hội cha mẹ học sinh.**

- Kết hợp với nhà trường và giáo viên tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện cho học sinh lớp, hỗ trợ, động viên kịp thời để học sinh học tập tốt.

- Đề xuất với địa phương và nhà trường những giải pháp để nâng cao chất lượng của nhà trường.

### **4. Đối với UBND phường Bắc Gia Nghĩa.**

- Tăng cường công tác chỉ đạo về chuyên môn, quan tâm đầu tư xây dựng CSVC như tường rào, hệ thống thoát nước, bàn ghế và phòng học..... để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Hoàn thành giải phóng mặt bằng dự án mở rộng khuôn viên trường, hoàn thành các hạng mục cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

- Bố trí biên chế giáo viên và hợp đồng đủ để nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 – 2027 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Đề nghị các tổ chức đoàn thể, các bộ phận triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc trao đổi trực tiếp lãnh đạo nhà trường để điều chỉnh nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND phường Bắc Gia Nghĩa (b/c);
- Phòng VH-XH phường (b/c);
- Đảng ủy Trường TH Lê Hồng Phong (c/đ)
- Ban giám hiệu (t/h)
- Các Tổ chuyên môn (t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thị Dung**